

## YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện đa khoa Đức Giang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Tháo lắp điều hòa để cải tạo khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn tại Bệnh viện Đa khoa Đức Giang, Với nội dung cụ thể như sau:

### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện đa khoa Đức Giang, Địa chỉ: Số 54, phố Trường Lâm, Phường Việt Hưng, TP Hà Nội.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Đ/c Nguyễn Xuân Quý, phòng VTTB, ĐT: 094 9220214 hoặc số 024 38711751 để được hỗ trợ
- Cách thức nhận báo giá:
  - Nhận trực tiếp tại bộ phận Văn thư Bệnh viện - Tầng 1- Tòa A- BVĐK Đức Giang.
  - Nhận qua email: bvdkgd@hanoi.gov.vn
- Thời hạn nhận báo giá: từ 08h ngày 24 tháng 7 năm 2026 đến trước 17h ngày 04 tháng 8 năm 2026

Các báo giá nhận được sau thời điểm trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 04 tháng 8 năm 2026

### II. Nội dung yêu cầu báo giá:

#### 1. Danh mục hàng hóa, dịch vụ:

| TT  | Danh mục                                      | Đơn vị tính | Số lượng | Nội dung dịch vụ sửa chữa                                                                                                                           |
|-----|-----------------------------------------------|-------------|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| I   | Nhân công lắp đặt & tháo dỡ thiết bị điều hòa |             |          |                                                                                                                                                     |
| 1   | Tháo dỡ điều hòa                              |             |          |                                                                                                                                                     |
| 1.1 | Tháo điều hòa cục bộ loại treo tường          | Bộ          | 10       |                                                                                                                                                     |
| 1.2 | Tháo hệ thống ống đồng, nước ngưng            | Bộ          | 1        |                                                                                                                                                     |
| 2   | Lắp đặt điều hòa                              |             |          |                                                                                                                                                     |
| 2.1 | Lắp đặt điều hòa cục bộ loại treo tường       | Bộ          | 10       |                                                                                                                                                     |
| 2.2 | Giá treo đỡ dàn nóng                          | Bộ          | 10       | Thiết kế chữ L, có các lỗ để bắt vít; kích thước cạnh ngắn 24cm, cạnh dài 40cm; được làm bằng sắt chống gỉ, chống ăn mòn, có độ bền cao, chắc chắn, |

|           |                                                                                  |     |     |                                                                                                                                                                                                         |
|-----------|----------------------------------------------------------------------------------|-----|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|           |                                                                                  |     |     | chịu được trọng lượng của giàn nóng điều hoà 12.000 - 18.000 Btu                                                                                                                                        |
| 2.3       | Vật tư phụ                                                                       | Bộ  | 10  | Phụ kiện PVC Tiên Phong loại C2(hoặc tương đương)                                                                                                                                                       |
| <b>II</b> | <b>Vật tư và phụ kiện</b>                                                        |     |     |                                                                                                                                                                                                         |
| <b>1</b>  | <b>Ống đồng và phụ kiện</b>                                                      |     |     |                                                                                                                                                                                                         |
| 1.1       | Ống đồng D12 dày 0.8 mm<br>Năm sx: 2026/ Hàng mới: 100%                          | Mét | 48  | Chất liệu đồng, đường kính 12 mm, độ dày $\geq 0,7\text{mm}$ ; quy cách cuộn 15m; tuân thủ theo quy định của nhà sản xuất. Toàn phát hoặc tương đương                                                   |
| 1.2       | Ống đồng D9.5 dày 0.7 mm<br>Năm sx: 2026/ Hàng mới: 100%                         | Mét | 70  | Chất liệu đồng, đường kính 9,52mm, độ dày $\geq 0,7\text{mm}$ ; quy cách cuộn 15m; tuân thủ theo quy định của nhà sản xuất. Toàn phát hoặc tương đương                                                  |
| 1.3       | Ống đồng D6.35 dày 0.7 mm<br>Năm sx: 2026/ Hàng mới: 100%                        | Mét | 118 | Chất liệu đồng, đường kính 6.35 mm, độ dày $\geq 0,7\text{mm}$ ; quy cách cuộn 15m; tuân thủ theo quy định của nhà sản xuất. Toàn phát hoặc tương đương                                                 |
| 1.4       | Đai ôm giá đỡ ống gas (đai ôm, ecu, long đen...)<br>Năm sx: 2026/ Hàng mới: 100% | Bộ  | 12  | Đai ống làm bằng chất liệu thép cấu tạo gồm: đai ôm, ecu, long đen.. Sản xuất tại Việt Nam                                                                                                              |
| <b>2</b>  | <b>Ống nước ngưng và phụ kiện</b>                                                | Bộ  | 40  | <b>Ống nước ngưng và phụ kiện</b>                                                                                                                                                                       |
| 2.1       | Ống PVC D=21 Class 1<br>Năm sx: 2026/ Hàng mới : 100%                            | Mét | 78  | Ống nhựa PVC Tiên Phong loại C2(hoặc tương đương),                                                                                                                                                      |
| 2.2       | Phụ kiện ống PVC: Côn, cắt, tê, đầu bịt ...<br>Năm sx: 2026/ Hàng mới : 100%     | Lô  | 1   | Phụ kiện PVC Tiên Phong loại C2(hoặc tương đương),                                                                                                                                                      |
| <b>3</b>  | <b>Bảo ôn và phụ kiện</b>                                                        |     |     |                                                                                                                                                                                                         |
| 3.1       | Bảo ôn D13 dày 13mm<br>Năm sx: 2026/ Hàng mới : 100%                             | Mét | 48  | Chất liệu: Cao su ni-trin dạng xốp; độ dày 13mm; Hệ số dẫn nhiệt $k \leq 0,038$ ; Cấu trúc ô kín chứa khí N2 bên trong, chống thấm thấu hơi ẩm, chống hấp thụ nước; chống tia UV; Không gây ôxy hoá ống |

|     |                                                                       |     |     |                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|-----|-----------------------------------------------------------------------|-----|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                                                                       |     |     | đồng; mức độ cách nhiệt cao, chống cháy tốt.Superlon/Malaysia hoặc tương đương                                                                                                                                                                                                         |
| 3.2 | Bảo ôn D10 dày 13mm<br>Năm sx: 2026/ Hàng mới : 100%                  | Mét | 70  | Chất liệu: Cao su ni-trin dạng xốp; độ dày 13mm; Hệ số dẫn nhiệt $k \leq 0,038$ ; Cấu trúc ô kín chứa khí N2 bên trong, chống thấm thấu hơi ẩm, chống hấp thụ nước; chống tia UV; Không gây ôxy hoá ống đồng; mức độ cách nhiệt cao, chống cháy tốt.Superlon/Malaysia hoặc tương đương |
| 3.3 | Bảo ôn D6 dày 13mm<br>Năm sx: 2026/ Hàng mới : 100%                   | Mét | 118 | Chất liệu: Cao su ni-trin dạng xốp; độ dày 13mm; Hệ số dẫn nhiệt $k \leq 0,038$ ; Cấu trúc ô kín chứa khí N2 bên trong, chống thấm thấu hơi ẩm, chống hấp thụ nước; chống tia UV; Không gây ôxy hoá ống đồng; mức độ cách nhiệt cao, chống cháy tốt.Superlon/Malaysia hoặc tương đương |
| 3.4 | Băng quấn cách ẩm<br>Năm sx: 2026/ Hàng mới : 100%                    | Kg  | 25  | Làm từ vật liệu PVC Băng cuộn màu trắng, dẻo và dai, giúp cách ẩm, cách nhiệt.                                                                                                                                                                                                         |
| 4   | <b>Phần điện</b>                                                      |     |     |                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| 4.1 | Dây điện in out 2x1.5mm <sup>2</sup><br>Năm sx: 2026/ Hàng mới : 100% | Mét | 232 | Dây điện 2x1.5mm <sup>2</sup> Cu/PVC Trần Phú hoặc cadi-sun hoặc tương đương                                                                                                                                                                                                           |
| 4.2 | Dây điện in out 2x2,5mm <sup>2</sup><br>Năm sx: 2026/ Hàng mới : 100% | Mét | 232 | Dây điện 2x2,5mm <sup>2</sup> Cu/PVC Trần Phú hoặc cadi-sun hoặc tương đương                                                                                                                                                                                                           |

2. Địa điểm thực hiện dịch vụ: Tại Bệnh viện đa khoa Đức Giang

3. Thời gian thực hiện hợp đồng: ngày

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Không tạm ứng, Thanh toán chuyển khoản sau khi thực hiện hợp đồng và đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

5. Các thông tin khác (nếu có): Đơn vị bảo dưỡng phải đáp ứng theo quy định của pháp luật. Báo giá là giá đã bao gồm các loại thuế phí, Sau bảo dưỡng thiết bị hoạt động tốt, Bảo hành theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.

Trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, VTTB.



**GIÁM ĐỐC**

**Đỗ Đình Tùng**

